

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày: 29/08/2024

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Phạm Minh Khánh.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lữ Thu Thùy Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/08/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2024/HS-ST ngày 06/08/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST – HS ngày 16/08/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đắc T, sinh năm 1993 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Đắc T1 (đã chết) và bà Lê Thị H; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/06/2024, chuyển tạm giam từ ngày 05/7/2024; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Hà Nam. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/6/2024, bị cáo Nguyễn Đắc T đi bộ từ nhà tại tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B sang tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B tìm mua ma túy đá và ma túy ngựa để sử dụng cho bản thân. Khi đi bộ được một đoạn T gặp và xin đi nhờ xe máy một người thanh niên không quen biết xuống tổ dân phố T, khi đến nơi T xuống xe. Sau đó, T đi bộ được khoảng 100 mét tại đoạn đường thuộc tổ dân phố T thì gặp và mua của một người thanh niên không quen biết 01 túi nilon màu trắng hàn kín, bên trong túi có chứa 01 mảnh viên nén màu đỏ không rõ hình dạng và tinh thể màu trắng với giá 300.000 đồng. Khi người thanh niên đưa cho T 01 túi nilon màu trắng hàn kín, bên trong túi có chứa 01 mảnh viên nén màu đỏ

không rõ hình dạng và tinh thể màu trắng thì T biết đó là túi ma túy đá và ma túy ngựa nên bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi ngược đường cũ quay về nhà. T đi bộ được một đoạn thì gặp và xin đi nhờ xe máy của một người thanh niên không quen biết về nhà. Khoảng 13 giờ 30 phút, khi đi đến đoạn đường gần nhà thì T xuống xe đi bộ, còn người thanh niên cho T đi nhờ xe đi đâu T không rõ. Khi T đang đi bộ về nhà tại đoạn đường thuộc tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị Tổ công tác Công an huyện B phối hợp cùng Công an thị trấn B yêu cầu kiểm tra. Bị cáo T đã tự giác lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 túi ma túy vừa mua được giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là túi ma túy đá và ma túy ngựa vừa đi mua về cất giữ để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu giữ của Nguyễn Đắc T 01 túi nilon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa 01 mảnh viên nén màu đỏ không rõ hình dạng và tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đắc T tại tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam, Cơ quan CSĐT Công an huyện B không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 26/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 549/QĐ-ĐCSHS-KT-MT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, giám định 01 mảnh viên nén màu đỏ không rõ hình dạng và tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT. Tại Bản kết luận giám định số 480/KL-KTHS ngày 01/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu mảnh viên nén trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,078g (không thấy không trăm bảy mươi tám gam) loại: Methamphetamine.*”

Chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,055g (không thấy không trăm năm mươi lăm gam) loại: Methamphetamine.”.

Tại Cáo trạng số 65/CT - VKS - MT ngày 05/08/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Nguyễn Đắc T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Đắc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy cùng bao gói mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình khó khăn của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ 0,133 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng bị Lực lượng Công an bắt quả tang vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2024 tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố Bình Nam, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Nguyễn Đắc T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình*” được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo là con duy nhất, bố bị cáo đã mất, mẹ bị cáo sức khỏe yếu để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, xét bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc số ma túy và người đã bán ma túy cho Nguyễn Đắc T và những người đàn ông cho bị cáo T đi nhờ xe mô tô: Quá trình điều tra không có đủ tài liệu, chứng cứ để điều tra, làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc T **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 26/06/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 480/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/08/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đắc T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)